

## **PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

### **CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

#### **I. Giới thiệu:**

##### **1. Giới thiệu về dự án:**

1.1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng đường gom dọc tuyến đường trục chính trung tâm Khu đô thị Cái Rồng.

1.2. Địa điểm xây dựng: đặc khu Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

1.3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND đặc khu Vân Đồn.

1.4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng đặc khu Vân Đồn.

1.5. Loại, nhóm dự án; loại cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Dự án nhóm B, Công trình giao thông cấp II.

##### 1.6. Mục tiêu dự án:

Tạo tiền đề thúc đẩy sự phát triển của các đô thị, khu sinh thái, nghỉ dưỡng trong khu vực, tạo động lực để từng bước đưa Vân Đồn trở thành trung tâm vùng, thu hút khách du lịch trong và ngoài nước;

- Từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông theo quy hoạch được duyệt, góp phần xây dựng và phát triển và tạo sức hấp dẫn thu hút đầu tư vào Khu kinh tế Vân Đồn;

- Cùng với việc mở rộng đoạn đường 334 từ sân Golf Ao Tiên đến nút giao giữa đường 334 và đường vào Công viên phức hợp Khu kinh tế Vân Đồn, hình thành tuyến giao thông huyết mạch kết nối toàn bộ toàn bộ các dự án du lịch, dịch vụ, nghỉ dưỡng trên địa bàn huyện Vân Đồn, thuận lợi kết nối đến cảng hàng không quốc tế Vân Đồn.

##### 1.7. Quy mô dự án:

##### 1.7.1. Đường giao thông

a) Tuyến đường gom gồm 03 đoạn thuộc phần 1 (đoạn tuyến do ngân sách nhà nước đầu tư), bao gồm:

- Đoạn 1: Điểm đầu tuyến Km2+700 tiếp giáp Khu đô thị mới Đông Xá; điểm cuối Km4+732 tiếp giáp Khu đô thị ven biển thị trấn Cái Rồng; chiều dài tuyến L=2.032m.

- Đoạn 3: Điểm đầu tuyến Km6+72 Nút giao với đoạn kéo dài của tuyến đường trục chính nối các khu chức năng chính Khu kinh tế Vân Đồn; điểm cuối Km6+537 tiếp giáp Khu đô thị Ocean Park (Công ty TNHH Quan Minh); chiều dài tuyến L=465m.

- Đoạn 4: Điểm đầu Km7+98 tiếp giáp với Khu đô thị Ocean Park (Công ty TNHH Quan Minh); Điểm cuối Km10+112 giao với đường tỉnh 334 hiện hữu tại khu vực thôn 2, xã Hạ Long; chiều dài tuyến  $L=3.014\text{m}$ .

- Tổng chiều dài nghiên cứu tuyến khoảng  $L=5,51\text{km}$ .

b) Trắc dọc: Thiết kế theo tim tuyến hiện trạng, đảm bảo các điểm cao độ không chế, cao độ thiết kế tương ứng với tần suất lũ thiết kế đường.

c) Cắt ngang thiết kế bao gồm 02 loại mặt cắt ngang điển hình như sau:

- Phạm vi qua khu dân cư: Bề rộng mặt đường gom  $B_m = 7,0\text{m} \times 2 = 14\text{m}$ ; Dải phân cách giữa tuyến chính và đường gom  $B_{pc}=2 \times 3\text{m}=6,0\text{m}$ ; vỉa hè đường gom  $B_{vh}=2 \times 7\text{m}=14\text{m}$  (Trong đó: 3m vỉa hè lát đá, 4m vỉa hè đắp đất chờ); Bề rộng nền đường  $B_n=34\text{m}$ .

- Phạm vi ngoài khu dân cư: Bề rộng mặt đường gom  $B_m = 7,0\text{m} \times 2 = 14\text{m}$ ; Dải phân cách giữa tuyến chính và đường gom  $B_{pc}=2 \times 3\text{m}=6,0\text{m}$ ; vỉa hè đắp đất  $B_{vh}=2 \times 1\text{m}=2\text{m}$ ; Bề rộng nền đường  $B_n=22\text{m}$ .

d) Kết cấu áo đường mềm, mặt đường bê tông nhựa.

đ) Nền đường đắp đất, xáo xới, lu nền theo tiêu chuẩn thiết kế áp dụng.

e) Cống thoát nước: Thiết kế nổi cống thoát nước dọc, ngang đường đảm bảo khả năng thoát nước lưu vực.

g) Hệ thống báo hiệu đường bộ: Thiết kế theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

h) Cây xanh: Trồng cây trên vỉa hè, dải phân cách.

1.7.2. Hạ tầng kỹ thuật: Thiết kế nổi dài hào kỹ thuật hiện trạng.

1.7.3. Cấp điện và chiếu sáng

a) Trạm biến áp: Nâng công suất Trạm biến áp hiện có.

b) Thiết kế hệ thống chiếu sáng tuyến đường gom thuộc phạm vi dự án..

1.7.4. Hoàn trả hạ tầng kỹ thuật.

- Di chuyển các vị trí cột và các đoạn tuyến đường dây trung áp 24kV và đường dây hạ áp 0,4kV nằm trong ranh giới GPMB.

1.8. Tổng mức đầu tư: 198.788.527.000 đồng.

1.9. Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2028.

1.10. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh hỗ trợ và ngân sách huyện.

## **2. Giới thiệu về gói thầu:**

- Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III/2025.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày.

### **3. Mục đích tuyển chọn nhà thầu tư vấn:**

- Lựa chọn được nhà thầu có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề tư vấn xây dựng phù hợp, có giá dự thầu hợp lý.
- Đáp ứng được các nội dung yêu cầu chất lượng, tiến độ của gói thầu.

## **II. Phạm vi công việc:**

### **1. Phạm vi công việc:**

#### **1.1. Yêu cầu về lập TKBVTC:**

- Hồ sơ thiết kế phải tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và phải được thể hiện trên các bản vẽ theo quy định. Hồ sơ thiết kế phải thể hiện được các khối lượng các công tác xây dựng để làm cơ sở xác định chi phí xây dựng công trình.

- Hồ sơ thiết kế phải tuân thủ quy định của Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn, bao gồm:

+ Thuyết minh: Phải giải thích đầy đủ các nội dung mà bản vẽ không thể hiện được.

+ Bản vẽ: Phải thể hiện chi tiết tất cả các bộ phận của công trình, các cấu tạo với đầy đủ các kích thước, vật liệu và các thông số kỹ thuật để thi công chính xác và đủ điều kiện để lập dự toán thi công xây dựng công trình, các bản vẽ mặt đứng, mặt cắt và các bản vẽ chi tiết kiến trúc, kết cấu, phải thể hiện rõ ràng, đầy đủ các kích thước, vật liệu và thông số kỹ thuật theo quy định.

+ Bản vẽ thiết kế phải có kích cỡ, tỷ lệ, khung tên và được thể hiện theo các tiêu chuẩn, quy phạm xây dựng hiện hành. Trong khung tên của từng bản vẽ phải có tên, chữ ký của người trực tiếp thiết kế, chủ trì thiết kế, chủ nhiệm thiết kế, người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thiết kế và dấu của nhà thầu thiết kế xây dựng.

+ Các thuyết minh, bản vẽ thiết kế, dự toán phải được đóng thành tập hồ sơ thiết kế theo khuôn khổ thống nhất có danh mục, đánh số, ký hiệu để tra cứu và bảo quản lâu dài.

+ Các hồ sơ, tài liệu khác (nếu có).

#### **1.2. Yêu cầu về lập dự toán xây dựng công trình:**

- Xác định chính xác các công việc và khối lượng cần thực hiện.

- Từ bản vẽ thiết kế và biện pháp tổ chức thi công xác định khối lượng công việc, giá trị và các chi phí có liên quan.

- Công tác lập dự toán phải dựa trên các đơn giá, định mức, thông tư hướng

dẫn theo quy định hiện hành và các yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình thiết kế.

- Bóc tách tiên lượng tất cả các khối lượng công việc của các hạng mục, xác định đơn giá phù hợp với tính toán thành tiền cho các công việc này, tính toán chi phí khác và tổng hợp chi phí xây dựng hạng mục.

- Bóc tách khối lượng phải đảm bảo khối lượng đầy đủ so với bản vẽ thiết kế, không bỏ sót các công việc thực hiện kể cả các công việc nằm trong biện pháp thi công, các quy định về đơn giá, chính sách thuế, các chi phí phải được cập nhật tại thời điểm lập dự toán.

- Nội dung dự toán xây dựng công trình gồm chi phí xây dựng, phí thiết bị, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí khác và chi phí dự phòng được quy định cụ thể như sau:

- a) Chi phí xây dựng;
- b) Chi phí thiết bị;
- c) Chi phí quản lý dự án;
- d) Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng của công trình;
- đ) Chi phí khác của công trình;
- e) Chi phí dự phòng của công trình.

Nhà thầu lập dự toán xây dựng công trình đảm bảo nội dung theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **1.3. Yêu cầu về lập mô hình thông tin công trình BIM**

- Xây dựng mô hình BIM giai đoạn thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án phù hợp với bản vẽ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở. Trong đó mô hình BIM đảm bảo các yêu cầu sau: Mức độ phát triển thông tin hình học (LOD) của các cấu kiện trong mô hình BIM (LOD 300 /400). Mức độ phát triển thông tin phi hình học (LOI) của các cấu kiện trong mô hình BIM cần thể hiện được thông tin cơ bản về đặc tính kỹ thuật, định danh, định vị, vật liệu, hệ thống, ...Mô hình BIM cần đảm bảo sự đồng nhất với bản vẽ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.

- Kiểm tra, báo cáo, phối hợp cùng Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế xử lý các va chạm chính trong bản vẽ thiết kế và các vấn đề có trong mô hình BIM.

- Cập nhật mô hình BIM theo nội dung phối hợp cùng Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế.

- Trích xuất khối lượng chính từ mô hình BIM phục vụ công tác thẩm định dự án.

- Trích xuất một số bản vẽ chính phục vụ công tác thẩm định dự án.

- Làm video diễn họa dự án từ mô hình BIM.

#### **1.4. Yêu cầu về trình và thẩm định hồ sơ TKBVTC, dự toán xây dựng công trình, mô hình thông tin công trình BIM:**

- Sau khi hoàn thành hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình, mô hình thông tin công trình BIM, đơn vị tư vấn thiết kế sẽ gửi trước đến Chủ đầu tư với số lượng theo quy định của hợp đồng.

- Khi nhận được các ý kiến của Chủ đầu tư và ý kiến của đơn vị thẩm định, đơn vị tư vấn thiết kế sẽ giải trình các vấn đề liên quan trước Chủ đầu tư, cơ quan thẩm định và các cơ quan chức năng khác đồng thời sửa đổi những ý kiến hợp lý để hoàn thiện hồ sơ làm cơ sở cho Chủ đầu tư phê duyệt.

#### **1.5. Yêu cầu về các công việc khác:**

- Lập danh mục vật tư, thiết bị không có trong công bố giá được cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Lập quy trình bảo trì theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 06/NĐ-CP ngày 26/01/2021.

- Giám sát tác giả theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 06/NĐ-CP ngày 26/01/2021.

- Lập các nhiệm vụ, dự toán chi phí, dự toán các gói thầu và các công tác tư vấn triển khai sau thiết kế cơ sở theo yêu cầu của chủ đầu tư, hồ sơ thiết kế và các quy định hiện hành.

- Lập hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, dự toán xây dựng công trình và dự toán gói thầu điều chỉnh (bao gồm cả thuyết minh và phụ lục tính toán (nếu có)). Trong quá trình thực hiện, nếu phải điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, dự toán xây dựng công trình và dự toán gói thầu theo quy định của pháp luật thì hai bên sẽ tiến hành thương thảo khối lượng và tiến độ công việc điều chỉnh. Đồng thời thống nhất chi phí phát sinh tăng hoặc giảm trước khi tiến hành điều chỉnh (việc điều chỉnh chi phí phát sinh tăng chỉ áp dụng với các hạng mục bổ sung mới khi điều chỉnh quy mô theo chủ trương đầu tư, dự án đầu tư, ngoài nhiệm vụ thiết kế và sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

- Tham gia các cuộc họp, giải trình các nội dung (nếu có) có liên quan tới sản phẩm của hợp đồng khi Chủ đầu tư, cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

- Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có) theo quy định hiện hành.

**2. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn:** Ngay sau khi ký kết hợp đồng thực hiện dịch vụ tư vấn và được chủ đầu tư cung cấp đầy đủ các tài liệu có liên quan.

**III. Báo cáo và thời gian thực hiện:** Thời gian thực hiện: 45 ngày.

**IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:** Theo yêu cầu trong tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật của E-HSMT.

**V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:** Chủ đầu tư sẽ cử cán bộ hỗ trợ và cung cấp những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn cho nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình trong phạm vi năng lực và quyền hạn của Chủ đầu tư.

**VI. Các yêu cầu chung và tài liệu đính kèm E-HSDT**

Nhà thầu phải nộp cùng với E-HSDT các tài liệu sau đây: Các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của E-HSDT, kinh nghiệm và năng lực của nhà thầu, nhân sự theo yêu cầu tại Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSMT (bản scan màu từ bản gốc hoặc bản chụp được chứng thực). Cụ thể:

**1. Về năng lực tài chính:** Tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế năm 2024.

**2. Về năng lực hoạt động:** Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh còn hiệu lực hoặc các tài liệu khác tương đương.

**3. Về kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự:**

- Hợp đồng;

- Tài liệu chứng minh loại, cấp công trình: Quyết định phê duyệt dự án/phê duyệt thiết kế hoặc các tài liệu khác tương đương;

- Tài liệu chứng minh thời gian hoàn thành: Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình hoặc xác nhận Chủ đầu tư/ Đại diện chủ đầu tư hoặc các tài liệu khác tương đương;

*Lưu ý: Nếu là nhà thầu phụ của hợp đồng tương tự nhà thầu phải đính kèm thêm: Hợp đồng nhà thầu chính ký với Chủ đầu tư.*

**4. Về nhân sự chủ chốt:**

- Văn bằng, chứng chỉ còn hiệu lực;

- Tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự để thực hiện gói thầu;

- Tài liệu chứng minh kinh nghiệm làm việc: Tài liệu chứng minh thời gian bắt đầu ký hợp đồng với tổ chức tư vấn thiết kế;

- Tài liệu chứng minh kinh nghiệm thực hiện công việc tương tự: (1). Xác nhận của Chủ đầu tư/Quyết định phân công nhiệm vụ của nhân sự hoặc các tài liệu khác tương đương kèm theo; (2). Hợp đồng tư vấn tương ứng; (3). Tài liệu chứng minh loại, cấp công trình: Quyết định phê duyệt dự án/phê duyệt thiết kế hoặc các tài liệu khác tương đương.

*Lưu ý: 02 công trình dân dụng cấp III được tính là 01 công trình cấp II.*